

Số: 01/2020/BB – ĐHĐCĐ

Bắc Kạn, ngày 29 tháng 6 năm 2020

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 29/6/2020 tại Hội trường Tầng 3, Khách sạn Núi hoa, tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn (“Công ty”) đã được khai mạc.

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**1. Hội đồng quản trị và ban điều hành**

- Ông Vũ Phi Hồ	Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
- Ông Đinh Văn Hiến	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Trần Nhất	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Huy Hoàn	Thành viên HĐQT
- Ông Mai Thanh Sơn	Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Gia Hạnh	Phó Tổng Giám đốc
- Ông Trần Văn Quyền	Phó Tổng Giám đốc
- Ông Đỗ Đình Thắng	Phó Tổng Giám đốc

**2. Ban Kiểm soát:**

- Ông Nguyễn Thế Phòng	Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Bùi Đức Hùng	Thành viên Ban Kiểm soát

**3. Các cổ đông của Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn (theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/6/2020).**

**II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

1. Thông qua quy chế làm việc của ĐHĐCĐ.
2. Giới thiệu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.
3. Thông qua Chương trình nghị sự ĐHĐCĐ.
4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

5. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
6. Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.
7. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.
8. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.
9. Thông qua Tờ trình về Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2020.
10. Thông qua Tờ trình Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.
11. Các nội dung khác do Đại hội quyết định
12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

### III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Văn Vũ giới thiệu đại biểu, xin ý kiến Đại hội thông qua danh sách thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm các ông bà: Ông Vũ Gia Hạnh - Trưởng ban, Bà Mai Thanh Huyền – Thành viên, Bà Phan Thị Thanh Huệ - Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

2. Ông Vũ Gia Hạnh – thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông có đủ điều kiện tham dự đại hội, theo đó:
  - Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 01 tháng 06 năm 2020 là 799 cổ đông, nắm giữ 11.737.728 cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Tổng số cổ đông được triệu tập là 799 cổ đông, nắm giữ 11.737.728 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông tham dự đại hội (trực tiếp, thông qua người được ủy quyền) là 33 cổ đông, đại diện cho 10.264.208 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 87,44% cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn, cuộc họp ĐHĐCĐ đủ điều kiện tiến hành.

(Có “Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông” kèm theo).

3. Ông Nguyễn Văn Vũ trình bày Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ và xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

4. Ông Vũ Phi Hồ – Chủ tọa tuyên bố khai mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và giới thiệu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

- **Ban thư ký:**

Ông Đặng Lam Giang	• Trưởng ban
Bà Hoàng Thị Lây	• Thành viên

- **Ban kiểm phiếu:**

Ông Bùi Đức Hùng	• Trưởng ban
Bà Trần Thị Tuyết	• Thành viên
Ông Bùi Khắc Tùng	• Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thư ký và Ban kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%



Ông Vũ Phi Hổ trình bày nội dung chương trình nghị sự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và đề nghị Hội nghị sẽ trình bày toàn bộ các báo cáo cần xin ý kiến sau đó tiến hành thảo luận, biểu quyết. (Có “Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020” kèm theo).

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

5. Ông Vũ Phi Hổ – Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo với Đại hội về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020. (Có “Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020” kèm theo).

Ông Vũ Phi Hổ giao 3 nhiệm vụ trọng tâm cho ban điều hành trong năm 2020: i) Đẩy nhanh tiến độ cấp phép xử lý chất thải nguy hại; ii) Thành lập bộ máy thu mua nguyên liệu cho nhà máy luyện chì đặt tại chi nhánh Hà Nội; iii) Đẩy mạnh hoạt động thăm dò tại các mỏ.

6. Ông Đinh Văn Hiến – Tổng giám đốc trình bày với Đại hội Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (Có Báo cáo kèm theo).

Ông Đinh Văn Hiến giải thích thêm một số nội dung trong báo cáo về doanh thu, chi phí, lợi nhuận, sản lượng; nêu lên những khó khăn của công ty trong thời gian qua và những công việc đã làm để triển khai các nhiệm vụ được chủ tịch Hội đồng quản trị giao.

**\* Một số nội dung chủ yếu về kết quả năm 2019 và kế hoạch năm 2020:**

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		Tỷ lệ thực hiện (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng sản lượng khai thác	Tấn	27.650	24.480,94	88,54

	quặng nguyên khai.				
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến.				
	- Tinh quặng chì (60% Pb).	Tấn	5.600	4.761,5	94,33
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn).	Tấn	4.100	3.236,337	78,93
	- Chì kim loại (hàm lượng $\geq 97\%$ ).	Tấn	4.200	4.698,723	111,87
3	Khối lượng hàng hóa đã xuất bán.				
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn).	Tấn	4.500	0	0
	- Chì kim loại (hàm lượng $\geq 97\%$ ).	Tấn	4.500	5.627,908	125,06
4	Tổng doanh thu.	Tỷ đồng	268,5	235,186	87,59
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN.	Tỷ đồng	12,0	12,773	106,44
6	Nộp ngân sách nhà nước.	Tỷ đồng	28,0	28,147	100,53
7	Nộp Bảo hiểm xã hội.	Tỷ đồng	5,5	6,355	115,55
8	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu đồng	7,4	7,5	101,35

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Khối lượng sản phẩm khai thác	Tấn	20.667
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến		
	- Tinh quặng chì (HL: 60% Pb)	Tấn	4.018
	- Tinh quặng kẽm (HL: 50% Zn)	Tấn	3.214
	- Khối lượng sản phẩm chì thỏi	Tấn	6.000
3	Khối lượng sản phẩm xuất bán		
	- Khối lượng xuất bán tinh quặng kẽm	Tấn	2.000
	- Khối lượng xuất bán chì thỏi	Tấn	5.600
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	266,6

5	Giá vốn	Tỷ đồng	244
6	Doanh thu từ hoạt động tài chính	Tỷ đồng	0,2
7	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	12
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	13
9	Thu nhập khác	Tỷ đồng	4,60
10	Chi phí khác	Tỷ đồng	1,50
11	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	0,9
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Tỷ đồng	0,18
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	0,72
14	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	24,14
15	Nộp bảo hiểm	Tỷ đồng	5,20
16	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,4

- Nhu cầu vốn cho các dự án của Công ty năm 2020

TT	Tên dự án	Thành tiền (Tỷ đồng)
1	Mỏ Nà Bốp - Pù sáp	6,4
2	Mỏ Nà Duông (theo GCN đầu tư)	13,3
3	Nâng cấp công nghệ xử lý môi trường, Nhà máy luyện chì, Nhà máy tuyển nổi, Lò luyện chì mới	46
	- Xử lý khói khí nhà máy luyện chì, nhà máy bột kẽm, nhà máy tuyển	20
	- Hồ chứa đuôi thải xởng tuyển	8,3
	- Lò luyện chì mới	1
	- Xởng ép viên	1,7
	- Buồng túi vải	15
4	Xử lý ắc quy chì phế thải	12



5	Thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Công ty con (Công ty TNHH Việt Trung)	7
6	Xây tòa nhà văn phòng Thái Nguyên	27,5
<b>Tổng cộng</b>		<b>112,2</b>

7. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thế Phòng – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 (Có “Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019” kèm theo).
8. Bà Trần Thị Yến – Kế toán trưởng trình bày với Đại hội về các nội dung liên quan tới Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán (Có “Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019” kèm theo).
9. Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Yến – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 (Có “Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020” kèm theo).
  - **Phân phối lợi nhuận năm 2019:**
    - Trong năm 2019 lợi nhuận đạt kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019: 12.773.189.988 đồng.
    - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 có kế hoạch phân phối lợi nhuận như sau:
      - +) Bù lỗ năm 2018: 8.996.192.491 đồng.
      - +) Số lợi nhuận còn lại sau khi bù lỗ năm 2018: 3.776.997.497 đồng, bổ sung vào nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
  - **Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:**
    - Kế hoạch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 lãi: 720.000.000 đồng.
    - Dự kiến kế hoạch phân phối: Bổ sung vào nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
10. Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Yến – Kế toán trưởng trình bày về Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020 (Có “Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020” kèm theo)

\* Một số nội dung chủ yếu:

• **Thù lao Hội đồng quản trị:**

- **Tổng mức thù lao HĐQT năm 2019 là: 1.080.000.000 đồng, cụ thể:**

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao năm 2018		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	50.000.000	12	600.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	10.000.000	12	480.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>1.080.000.000</b>

- **Đề xuất thù lao HĐQT năm 2020 như sau:**

+ **Từ tháng 1 đến tháng tháng 3 năm 2020:**

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao năm 2020		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	50.000.000	3	150.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	10.000.000	3	120.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>270.000.000</b>

+ **Từ tháng 4 đến tháng tháng 12 năm 2020: Giảm 20%**

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao năm 2020		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	40.000.000	9	360.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	8.000.000	9	288.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>648.000.000</b>

**Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2020: 918.000.000 đồng**



- **Thù lao của Ban kiểm soát:**

- **Tổng mức thù lao Ban kiểm soát năm 2019:** 120.000.000 đồng, cụ thể:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao năm 2019		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Trưởng ban BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
2	Thành viên BKS	02	3.000.000	12	72.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>120.000.000</b>

- **Đề xuất mức thù lao Ban kiểm soát năm 2020 như sau:**

+ **Từ tháng 1 đến tháng tháng 3 năm 2020:**

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao 2020		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Trưởng ban BKS	01	4.000.000	3	12.000.000
2	Thành viên BKS	02	3.000.000	3	18.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>30.000.000</b>

+ **Từ tháng 4 đến tháng tháng 12 năm 2020:** Giảm 20%

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao 2020		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Trưởng ban BKS	01	3.200.000	9	28.800.000
2	Thành viên BKS	02	2.400.000	9	43.200.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>72.000.000</b>

**Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2020: 102.000.000 đồng**

- **Thù lao của Thư ký công ty .**

- **Tổng thù lao Thư ký công ty năm 2019:** 36.000.000 đồng (3.000.000đồng/tháng).

- **Đề xuất mức thù lao Thư ký công ty năm 2020:**

+ **Từ tháng 1 đến tháng tháng 3 năm 2020:** 3.000.000 đồng/tháng.

+ **Từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2020:** 2.400.000 đồng/tháng (Giảm 20%)

+ **Tổng thù lao Thư ký công ty năm 2020:** 30.600.000 đồng.

11. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thế Phòng – Trưởng ban kiểm soát trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán trong năm tài chính 2019. (Có Tờ trình kèm theo)

**\* Nội dung chủ yếu:**

BKS giới thiệu 3 đơn vị kiểm toán gồm Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, Công ty TNHH Kiểm toán ASCO và Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY làm công ty kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2020 của Công ty. Ban kiểm soát đề xuất ĐHĐCĐ lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam làm công ty kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2020 của Công ty và ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán.

Ý kiến của ông Vũ Phi Hồ: Trong trường hợp vì lý do khách quan mà các công ty kiểm toán được giới thiệu trong tờ trình của Ban Kiểm soát không được chọn làm công ty kiểm toán thì ủy quyền cho Tổng giám đốc lựa chọn một công ty kiểm toán có đủ điều kiện làm công ty kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2020 của Công ty và ký hợp đồng.

12. Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ  
Ông Đặng Lam Giang – Ban thư ký đại hội đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 để Đại hội biểu quyết thông qua.

#### **IV. BIỂU QUYẾT**

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

<b>Kết quả biểu quyết</b>	<b>Số phiếu biểu quyết</b>	<b>Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội</b>
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

<b>Kết quả biểu quyết</b>	<b>Số phiếu biểu quyết</b>	<b>Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội</b>
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%



3. Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

6. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2020.

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

7. Thông qua Tờ trình Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 có điều chỉnh nội dung theo ý kiến của ông Vũ Phi Hồ.

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Đồng ý	10.264.208	100%
Không đồng ý	0	0%



Không có ý kiến	0	0%
-----------------	---	----

9. Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Nhất trí	10.264.208	100%
Không nhất trí	0	0%
Ý kiến khác	0	0%

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông là cơ sở để ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.



Vũ Phi Hổ

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Đặng Lam Giang

Hoàng Thị Lầy

NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/BB-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn nhất trí thông qua:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 (Có “Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020” kèm theo).
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (Có Báo cáo kèm theo).

\* Một số nội dung chủ yếu:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		Tỷ lệ thực hiện (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng sản lượng khai thác quặng nguyên khai	Tấn	27.650	24.480,94	88,54
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến				
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	5.600	4.761,5	94,33
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	4.100	3.236,337	78,93
	- Chì kim loại	Tấn	4.200	4.698,723	111,87

	(hàm lượng $\geq 97\%$ ).				
3	Khối lượng hàng hóa đã xuất bán				
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	4.500	0	0
	- Chì kim loại (hàm lượng $\geq 97\%$ )	Tấn	4.500	5.627,908	125,06
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	268,5	235,186	87,59
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	12,0	12,773	106,44
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	28	28,147	100,53
7	Nộp Bảo hiểm xã hội	Tỷ đồng	5,5	6,355	115,55
8	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu đồng	7,4	7,5	101,35

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Khối lượng sản phẩm khai thác	Tấn	20.667
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến		
	- Tinh quặng chì (HL: 60% Pb)	Tấn	4.018
	- Tinh quặng kẽm (HL: 50% Zn)	Tấn	3.214
	- Khối lượng sản phẩm chì thỏi	Tấn	6.000
3	Khối lượng sản phẩm xuất bán		
	- Khối lượng xuất bán tinh quặng kẽm	Tấn	2.000
	- Khối lượng xuất bán chì thỏi	Tấn	5.600
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	266,6
5	Giá vốn	Tỷ đồng	244
6	Doanh thu từ hoạt động tài chính	Tỷ đồng	0,2
7	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	12
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	13
9	Thu nhập khác	Tỷ đồng	4,60



10	Chi phí khác	Tỷ đồng	1,50
11	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	0,9
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Tỷ đồng	0,18
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	0,72
14	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	24,14
15	Nộp bảo hiểm	Tỷ đồng	5,20
16	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,4

- Nhu cầu vốn cho các dự án của Công ty năm 2020

<b>TT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Thành tiền (Tỷ đồng)</b>
1	Mỏ Nà Bốp - Pù sáp	6,4
2	Mỏ Nà Duồng (theo Giấy chứng nhận đầu tư)	13,3
3	Nâng cấp công nghệ xử lý môi trường, Nhà máy luyện chì, Nhà máy tuyển nổi, Lò luyện chì mới	46
	- Xử lý khói khí nhà máy luyện chì, nhà máy bột kẽm, nhà máy tuyển	20
	- Hồ chứa đuôi thải xởng tuyển	8,3
	- Lò luyện chì mới	1
	- Xởng ép viên	1,7
	- Buồng túi vải	15
6	Xử lý ắc quy chì phế thải	12
7	Thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Công ty con (Công ty TNHH Việt Trung)	7
8	Xây tòa nhà văn phòng Thái Nguyên	27,5
<b>Tổng cộng</b>		<b>112,2</b>

Nguồn vốn: Sử dụng vốn tự có của doanh nghiệp và vốn vay.

3. Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 (Có “Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019” kèm theo).
4. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán (Có “Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019” kèm theo).
5. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 (Có “Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020” kèm theo).

• **Phân phối lợi nhuận năm 2019:**

- Trong năm 2019 lợi nhuận đạt kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019: 12.773.189.988 đồng.
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 có kế hoạch phân phối lợi nhuận như sau:
  - +) Bù lỗ năm 2018: 8.996.192.491 đồng.
  - +) Số lợi nhuận còn lại sau khi bù lỗ năm 2018: 3.776.997.497 đồng, bổ sung vào nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

• **Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:**

- Kế hoạch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 lãi: 720.000.000 đồng.
  - Dự kiến kế hoạch phân phối: Bổ sung vào nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
6. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020 (Có “Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020” kèm theo)

• **Thù lao Hội đồng quản trị:**

- **Tổng mức thù lao HĐQT năm 2019 là: 1.080.000.000 đồng, cụ thể:**

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao năm 2018		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	50.000.000	12	600.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	10.000.000	12	480.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>1.080.000.000</b>

- **Mức thù lao HĐQT năm 2020 như sau:**
- + **Từ tháng 1 đến tháng 3 năm 2020:**

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao năm 2020		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	50.000.000	3	150.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	10.000.000	3	120.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>270.000.000</b>

+ Từ tháng 4 đến tháng tháng 12 năm 2020: Giảm 20%

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao năm 2020		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	40.000.000	9	360.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	8.000.000	9	288.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>648.000.000</b>

**Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2020: 918.000.000 đồng**

- **Thù lao của Ban kiểm soát:**

- **Tổng mức thù lao Ban kiểm soát năm 2019: 120.000.000 đồng, cụ thể:**

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao năm 2019		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Trưởng ban BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
2	Thành viên BKS	02	3.000.000	12	72.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>120.000.000</b>

- **Mức thù lao Ban kiểm soát năm 2020 như sau:**

+ **Từ tháng 1 đến tháng tháng 3 năm 2020:**

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao 2020
----	-----------	----------	------------------



			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Trưởng ban BKS	01	4.000.000	3	12.000.000
2	Thành viên BKS	02	3.000.000	3	18.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>30.000.000</b>

+ **Từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2020: Giảm 20%**

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao 2020		
			Hàng tháng (đồng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Trưởng ban BKS	01	3.200.000	9	28.800.000
2	Thành viên BKS	02	2.400.000	9	43.200.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>72.000.000</b>

**Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2020: 102.000.000 đồng**

• **Thù lao của Thư ký công ty .**

- Tổng thù lao Thư ký công ty năm 2019: 36.000.000 đồng (3.000.000đồng/tháng).
- Mức thù lao Thư ký công ty năm 2020:
- + Từ tháng 1 đến tháng 3 năm 2020: 3.000.000 đồng/tháng.
- + Từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2020: 2.400.000 đồng/tháng (Giảm 20%)
- + Tổng thù lao Thư ký công ty năm 2020: 30.600.000 đồng.

7. **Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán trong năm tài chính 20 (Có Tờ trình kèm theo).**

Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam làm công ty kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2020 của Công ty và ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán.

Trong trường hợp vì lý do khách quan mà các công ty kiểm toán được giới thiệu trong tờ trình của Ban Kiểm soát không được chọn làm công ty kiểm toán thì ủy quyền cho Tổng giám đốc lựa chọn một công ty kiểm toán có đủ điều kiện làm công ty kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2020 của Công ty và ký hợp đồng.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GD&ĐT;
- HĐQT, BTGD;
- BKS;
- Các cổ đông, website công ty;
- Lưu VT, CBTT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Vũ Phi Hổ**

